TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 228/2026/HSST
Ngày: 23-7-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

2. Ông Hồ Sĩ Tiến

-Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 11 – Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 240/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 246/2026/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2026, đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh năm 2000 tại tỉnh Ninh Bình; Nơi đăng ký thường trú và nơi ở trước khi bị bắt: Tổ A, ấp P, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Hoàng Văn T1, sinh năm 1966; Con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1971; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 03/4/2026, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam P, Trại tạm giam số 1, Công an Thành phố H (có mặt).

Bị hại: Ông Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1974; địa chỉ: C đường T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn T và ông Nguyễn Hoàng H có mối quan hệ quen biết nhau từ năm 2022. Trong một số lần T đến nhà ông H ăn nhậu thì bị ông H la mắng nên T đã nảy sinh ý định đánh ông H trả thù. Thực hiện ý định này, vào khoảng 12 giờ trưa ngày 02/4/2026, trong lúc đang ở nhà tại địa chỉ Tổ A, ấp H, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh, T đi xuống bếp lấy 01 con dao (bằng kim loại màu đen, lưỡi dao

dài 31cm có cạnh sắc, cán dao dài 11cm làm bằng gỗ) bỏ vào cốp xe mô tô biển số 72AL-079.50 và điều khiển xe đi đến nhà ông H tại địa chỉ số C T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, T đi đến nơi và dựng xe ở khu vực gần cửa nhà ông H, sau đó đi bộ lại trước cửa nhà nhìn vào bên trong thì thấy chị Trương Thị Cẩm L (sinh năm: 1998, là vợ của ông H) đang ngồi ở phòng khách, T hỏi chị L thì biết được H đang có mặt ở nhà nên đi ra xe mô tô mở cốp xe ra, lấy con dao cầm trên tay phải đi vào nhà ông H. Cùng lúc này, ông H đi bộ ra phía ngoài cửa thì T lao vào vung dao lên chém liên tiếp hướng vào người ông H, ông H phản xạ đi lùi lại ra phía sau né tránh các nhát chém của T và dùng tay không chống trả thì bị T chém trúng 02 nhát vào tay và vai phải gây thương tích. Thấy vậy, chị L hô hoán để mọi người vào giúp đỡ và ôm chân của T ngăn lại, Thuỷ cầm con dao bỏ chạy ra ngoài và điều khiển xe mô tô đi về nhà. Trên đường về, T ghé 01 tiệm Internet ở xã L (không rõ địa chỉ) rửa tay chân dính máu, cởi áo khoác ngoài ra, mặc áo thun màu xám để che giấu hành vi phạm tội, sau đó T đi về nhà cất con dao gây án lại khu vực bếp ăn. Đối với ông H sau khi bị T chém gây thương tích được đưa đến Bệnh viện V cấp cứu, sau đó chị L đã làm đơn tố giác hành vi phạm tội của T gửi Cơ quan Công an.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 155/2026/KLTTCT-PY-CS3 ngày 28/04/2026 của Trung tâm Pháp y Thành phố H, kết luận:

"1. Các kết quả chính:

Kết quả khám giám định:

+ 02 vết khâu da dài 18cm và 20cm, khả năng lành sẹo trung bình.

+ Tổn thương còn mới, chưa đánh giá đầy đủ về cảm giác và vận động của tổn thương.'

1. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Hoàng H tại thời điểm giám định là 04%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Vật gây ra thương tích, chiều hướng gây ra thương tích, cơ chế hình thành đối với từng thương tích: Hai thương tích nêu trên phù hợp với tổn thương cơ bản là "vết chém hay băm bổ" do vật có diện rộng hoặc có trọng lượng lớn tác động với lực mạnh vào cơ thể như dao rựa, dao phay, búa, rìu; tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng:

+ Thương tích 1: Chiều hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái.

+ Thương tích 2: Chiều hướng từ sau ra trước, từ dưới lên trên.

(ghi chú: Chiều hướng được mô tả theo quy ước giải phẫu học cơ thể người)

- Xác định những vết thương trên cơ thể của Nguyễn Hoàng H có nằm ở vùng chứa cơ quan quan trọng quyết định đến sự sống của con người hay không?

+ Bộ Y, V1 chưa có hướng dẫn nên không có cơ sở trả lời.

- Khả năng những vết thương trên cơ thể của Nguyễn Hoàng H do đối tượng gây ra có thể dẫn đến việc tước đoạt mạng sống nếu không được chữa trị kịp thời hay không?

+ Không nguy hiểm tính mạng.

Lưu ý: Đề nghị giám định bổ sung khi bệnh nhân điều trị ổn định (ít nhất 40 ngày), để đánh giá cảm giác và vận động của tổn thương".

Tại Bản kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 285/2026/KLTTCT-PY-CS3 ngày 23/6/2026 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Thành phố H kết luận đối với thương tích của anh Nguyễn Hoàng H như sau:

"1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định: 01 sẹo lớn; 01 sẹo trung bình.

- Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Hoàng H tại thời điểm giám định là 05%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư".

Tại Bản kết luận giám định số: 7643/KL-KTHS ngày 22/04/2026 của Phòng K Công an Thành phố H đối với con dao là hung khí T sử dụng chém bị hại, kết luận:

"1. Đối tượng gửi giám định ký hiệu A thuộc phụ lục 5 "Danh mục dao có tính sát thương cao" nêu trong Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C.

2. Việc xác định đối tượng gửi giám định ký hiệu A khi sử dụng với mục đích xâm phạm tính mạng, sức khoẻ con người trái pháp luật có phải là vũ khí quân dụng hay không, không thuộc thẩm quyền của Phòng K Công an Thành phố H. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H nghiên cứu, áp dụng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 2 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số: 42/2024/QH15 ngày 29/6/2024 để xác định đối tượng gửi giám định nêu trên có thuộc vũ khí quân dụng hay không".

Tại Bản kết luận giám định số: 7634-26/KL-KTHS ngày 24/04/2026 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận:

"1. Mẫu móng ghi thu của Hoàng Văn T: Phân tích được kiểu ADN hoàn chỉnh.

2. Mẫu tóc ghi thu của Nguyễn Hoàng H: Phân tích được kiểu ADN hoàn chỉnh.

3. Trên con dao (Mẫu A là ký hiệu gọi tắt của con dao đã thu của Hoàng Văn T) gửi giám định: Có dính máu người; lưỡi dao có ADN của Nguyễn Hoàng H, cán dao có ADN của Hoàng Văn T và Nguyễn Hoàng H.

4. Trên mảnh gạc (Mẫu B) gửi giám định: Có dính máu người, phân tích được kiểu ADN trùng với ADN của Nguyễn Hoàng H.

5. Trên mảnh gạc (Mẫu C) gửi giám định: Có dính máu người, phân tích được kiểu ADN trùng với ADN của Nguyễn Hoàng H.

6. Trên mảnh gạc (Mẫu D) gửi giám định: Có dính máu người, phân tích được kiểu ADN trùng với ADN của Nguyễn Hoàng H".

Quá trình điều tra vụ án, Hoàng Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên. Lời khai của T phù hợp với lời khai của người làm chứng, người bị hại; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án (bút lục điều tra số 110 - 127). Ngoài ra, trong quá trình điều tra, truy tố vụ án, Hoàng Văn T đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội, ăn năn hối lỗi về việc mình đã gây ra.

Việc thu giữ, xử lý vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ:

- 01 chiếc xe mô tô biển số: 72AL - 079.50, nhãn hiệu: Honda Vision; màu sơn: Xám; số khung: RLHJK0359RY009235; số máy: JK03E3311680 đã qua sử dụng.
- 01 cái áo khoác thun nỉ dài tay màu đỏ có nón, trên áo có in dòng chữ *"WHENEVER MEET HOT HOODIE IN YOUR AREA"*;
- 01 chiếc mũ bảo hiểm màu trắng, bên ngoài có in chữ *"LOTSO"*;
- 01 chiếc quần lửng bằng vải màu xám;
- 01 đôi dép nhựa màu trắng, có in dòng chữ *"Speeddar"*;
- 01 con dao có chiều dài 42cm.

Toàn bộ vật chứng nêu trên thu giữ của bị cáo Hoàng Văn T chuyển từ Cơ quan CSĐT Công an Thành phố H đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 11 – Thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục bảo quản, chờ xử lý.

Trách nhiệm dân sự trong vụ án: Quá trình điều tra vụ án, Hoàng Văn T đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại là ông Nguyễn Hoàng H số tiền 120.000.000 đồng. Ông H đã nhận tiền bồi thường và không có yêu cầu gì khác.

Tại Bản cáo trạng số 67/CT-VKSHCM-KV11 ngày 27/6/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T về "Tội sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn T, đồng thời đề nghị:

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 304; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn T mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về *Tội sử dụng trái phép vũ khí quân dụng.*

Về vật chứng: Đối với các vật chứng là dao, nói bảo hiểm, quần áo, dép là các vật chứng bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 chiếc xe mô tô biển số: 72AL - 079.50, nhãn hiệu: Honda Vision; màu sơn: Xám; số khung: RLHJK0359RY009235; số máy: JK03E3311680 đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Về trách nhiệm: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận xong việc bồi thường về dân sự, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên không đề nghị xem xét.

Bị cáo Hoàng Văn T đồng ý với Cáo trạng và Luận tội của Kiểm sát viên; đồng ý với các kết luận giám định; không có ý kiến tranh luận, tỏ ra ăn năn hối hận và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Thành phố Hồ Chí Minh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với kết luận giám định vật chứng, giám định thương tích, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Do có mâu thuẫn vì bị anh Nguyễn Hoàng H mắng trong lúc ăn nhậu từ trước nên khoảng 12 giờ 45 phút ngày 02/4/2026, tại căn nhà địa chỉ số C T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, Hoàng Văn T đã có hành vi sử dụng hung khí là 01 con dao bằng kim loại dài 42cm (Lưỡi dao dài 31cm, cạnh sắc, cán dao dài 11cm làm bằng gỗ) chém anh H gây thương tích với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 5%.

Theo kết luận của Phòng K Công an Thành phố H con dao T sử dụng để chém anh H thuộc *"Danh mục dao có tính sát thương cao"* quy định tại Phụ lục 5 của Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C quy định chi tiết một số Điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Hoàng Văn T đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi của bị cáo T đã thực hiện nêu trên đủ yếu tố cấu thành "Tội sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, Cáo trạng số 67/CT-VKSHCM-KV ngày 27/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn T là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

Đối với hành vi T cố ý gây thương tích 5% cho anh H, ngày 19/6/2026, anh H đã tự nguyện làm đơn xin rút yêu cầu khởi tố đối với T nên Viện KSND Khu vực 11 - TP H đã ra Quyết định đình chỉ vụ án về Tội cố ý gây thương tích đối với T theo quy định tại Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi: Bị cáo chỉ vì bực tức nhất thời do mâu thuẫn trong khi ăn nhậu trước đó nên đã sử dụng dao là hung khí nguy hiểm để chém bị hại, gây thương tích cho ông Nguyễn Hoàng H với tỷ lệ tổn thương cơ thể 5%. Hành vi của bị cáo Hoàng Văn T là nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, thân thể của bị hại được pháp luật bảo vệ mà còn xâm phạm trật tự quản lý của nhà nước về các loại vũ khí và xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Văn T không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo đã bồi thường, khắc phục toàn bộ thiệt hại cho bị hại với số tiền 120.000.000đ nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Hoàng Văn T đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại là ông Nguyễn Hoàng H số tiền 120.000.000 đồng, ông H đã nhận tiền bồi thường và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với các vật chứng là dao, nón bảo hiểm, quần áo, dép là các vật chứng bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội, xét không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 chiếc xe mô tô biển số: 72AL - 079.50, nhãn hiệu: Honda Vision; màu sơn: Xám; số khung: RLHJK0359RY009235; số máy: JK03E3311680 đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí: Căn cứ quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Hoàng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 304; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 01 (một) năm tù về *T2 sử dụng trái phép vũ khí quân dụng.* Thời hạn tù tính từ ngày 03 tháng 4 năm 2026.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

[2.1] Tịch thu, tiêu hủy:

01 (một) áo khoác thun nỉ dài tay màu đỏ có nón, trên áo có in dòng chữ *"WHENEVER MEET HOT HOODIE IN YOUR AREA"*;

01 (một) chiếc mũ bảo hiểm màu trắng, bên ngoài có in chữ *"LOTSO"*;

01 (một) chiếc quần lửng bằng vải màu xám;

01 (một) đôi dép nhựa màu trắng, có in dòng chữ *"Speeddar"*;

01 (một) dao có chiều dài 42cm

[2.2] Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) xe mô tô biển số: 72AL - 079.50, nhãn hiệu: Honda Vision; màu sơn: Xám; số khung: RLHJK0359RY009235; số máy: JK03E3311680 đã qua sử dụng.

Vật chứng nêu trên hiện Phòng thi hành án dân sự khu vực 11 – Thành phố Hồ Chí Minh đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 210/BB-PTHADS ngày 29 tháng 6 năm 2026.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hoàng Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; đối với người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- Công an TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- VKSND KV 11, TP. HCM;
- Phân trại TG Phước Thắng, Trại TG số 1, CA. TP.HCM;
- THADS TP. HCM;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA.

Phạm Thị Hiếu